

Bản án số: 86/2018/HS-ST
Ngày 21 – 5 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Dân

Ông Ngô Hoàng Sơn

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thanh Quốc – Cán bộ Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Đắc Bắc – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tân Quang M, Tên gọi khác: T, sinh năm: 1982; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khóm S, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Chạy xe khách; trình độ học vấn: 9/12; con ông Tân Quang H (đã chết) và bà Trần Thị H; vợ: Nguyễn Thị Linh D (đã ly hôn); Con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 26/12/2017, đến ngày 01/01/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sau nhiều lần Lê Huỳnh Kim N gọi điện thoại của N từ sim số 01296999252 vào điện thoại có sim số 01253253365 và sim số 0912488148 của Tân Quang M để hỏi mua ma túy, M đồng ý bán ma túy cho N và hẹn N đến khu nhà nghỉ trọ Thái Tuấn để giao ma túy. Đến khoảng 21 giờ 10 phút ngày 26/12/2017, tại trước nhà nghỉ Thái Tuấn thuộc khóm B, phường C, thành phố C, sau khi Mạnh bán cho Nguyên 02 bịch ma túy với giá thỏa thuận 500.000đ, Nguyên trả cho bị cáo Mạnh 400.000 đồng tại vị trí cách nhà Nghỉ Thái Tuấn khoảng 100m, Mạnh dùng xe của anh Tăng Hoàng Duy T biển số 69F3-5978, chở N quay trở lại nhà nghỉ Thái Tuấn thì bị Tổ công tác Cụm đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển kết hợp với Công an thành phố C và Công an phường C, thành phố C bắt quả tang Tân Quang M và Lê Huỳnh Kim N có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ma

túy bị cáo M có được là do bị cáo M dùng xe mô tô hiệu Well màu nâu có biển kiểm soát 69F3-5978 của anh Tăng Hoàng Duy T điều khiển xe chạy đến gần nhà khách Ninh Kiều thuộc khóm B, phường S, thành phố C, gặp 01 phụ nữ chỉ biết tên là T không biết địa chỉ, họ tên cụ thể mua 02 bạch ma túy đá với giá 600.000 đồng, sau đó lấy 01 ít ma túy ra sử dụng, số còn lại vẫn để ở hai bạch và điều khiển xe nêu trên chạy đến trước nhà nghỉ Thái Tuấn vào lúc 21 giờ 10 phút cùng ngày gặp Nguyễn như đã hẹn trước.

Tang vật thu giữ gồm:

+ Thu 02 bạch nylon chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng rắn trong túi đeo của Lê Huỳnh Kim Ng (đã niêm phong).

+ Thu giữ trên người M 400.000 đồng (tiền Nguyên đưa).

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen nắp trượt (của M); 01 điện thoại di động Nokia màu đen cảm ứng (của M); 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar (của Ng).

+ 01 xe mô tô hiệu Well màu nâu có biển kiểm soát 69F3-5978.

Căn cứ Kết luận giám định số 62/GĐMT-PC54 ngày 27/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng xác định Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là 0,332gam Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Mẫu hoàn lại là 0,124g.

Qua điều tra Tân Quang M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

+ Đối với điện thoại di động hiệu Mobiistar màu trắng bạc đã được Cảnh sát biển trả lại cho N vào ngày 26/12/2017.

+ Đối với xe mô tô hiệu Well màu nâu có biển kiểm soát 69F3-5978 xác định anh Tăng Hoàng Duy T là chủ sở hữu, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả cho anh Tính vào ngày 30/12/2017.

+ Mẫu vật ma túy được hoàn lại sau giám định theo Quyết định giám định số 62, ngày 27/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen X3 (của Mạnh), hiện lưu kho vật chứng chờ xử lý.

Tại cáo trạng số: 79/CT-VKS ngày 10/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau đã truy tố Tân Quang M về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm b, p khoản 1, Điều 46, của Bộ luật hình sự năm 2009, tuyên bố bị cáo phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định, tịch thu phát mãi 02 điện thoại di động và 400.000đ.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận 21 giờ 10 phút ngày 26/12/2017, tại vị trí cách nhà nghỉ Thái Tuấn thuộc khóm 4, phường 9, thành phố Cà Mau, bị cáo Tân Quang M đã thực hiện hành vi bán chất ma túy loại Methamphetamine trọng lượng 0,332 gam cho Lê Huỳnh Kim N.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước 00 giờ ngày 01/01/2018 nên căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và hướng dẫn số 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 thì áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 để truy tố, xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo Mạnh. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tân Quang M đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy, mà còn góp phần gây ra các tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Trong khi tình trạng mua bán các chất ma túy tại địa bàn thành phố C có chiều hướng gia tăng với thủ đoạn tinh vi hơn, do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng là để răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến thái độ của bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình đối với bị cáo.

[2] Về tang vật của vụ án: Căn cứ vào khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, các tang vật đã thu giữ cần xử lý như sau:

Đối với 0,124 gam ma túy được hoàn lại sau khi trích giám định, là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 400.000đ đã thu giữ, bị cáo có được do bán chất ma túy là hành vi trái pháp luật mà có, nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen X3 là tài sản của bị cáo Mạnh, bị cáo sử dụng để trao đổi việc mua bán ma túy với N và người tên T, là vật sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mãi, sung quỹ nhà nước.

Toàn bộ tang vật này đang do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2018).

Đối với điện thoại di động hiệu Mobistar màu trắng bạc và xe mô tô hiệu Well màu nâu có biển kiểm soát 69F3-5978, đã trả lại cho chủ sở hữu, tại giai đoạn điều tra là phù hợp nên không xem xét.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo, do hiện nay không biết rõ họ tên và địa chỉ, Viện kiểm sát đã yêu cầu cơ quan điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Lê Huỳnh Kim N có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng với trọng lượng 0,332 gam, căn cứ vào quy định tại điểm 3.6 điều 3 Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 thì chưa đủ trọng lượng để xử lý trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra giao về cho Công an thị trấn N, huyện N tỉnh Cà Mau xử lý hành chính theo thẩm quyền là phù hợp.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Các Điều 106, 136, 331, 333 của của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/Tuyên bố bị cáo Tân Quang M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tân Quang M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 26/12/2017.

2/ Về xử lý tang vật đã thu giữ trong vụ án:

- Tịch thu để tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau khi trích giám định là 0,124 (*Không thấy một trăm hai mươi bốn*) gam Methaphetamin.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước 400.000đ (*Bốn trăm ngàn đồng*) tiền thu lợi bất chính.

- Tịch thu, phát mãi, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen X3.

3/ Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*), buộc bị cáo Tân Quang M phải nộp (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã nhận)

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND Thành phố Cu;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND Thành phố C;
- Cơ quan T.H.A Dân sự Thành phố C;
- Cơ quan T.H.A Hình sự Thành phố C;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu TAND TP.C.

Phan Thị Thu